

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2077/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 30 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và Sở hữu trí tuệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Yên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2138/QĐ-BKHHCN ngày 01/8/2018 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và Quyết định số 2306/QĐ-BKHHCN ngày 16/8/2018 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 94/TTr-SKHHCN ngày 22/10/2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 07 thủ tục hành chính mới ban hành và sửa đổi bổ sung gồm: Lĩnh vực Tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng 03 thủ tục và Sở hữu trí tuệ 04 thủ tục.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ 03 thủ tục hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng tại Quyết định số 2200/QĐ-UBND ngày 09/11/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Đình Phùng

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG VÀ SỞ HỮU
TRÍ TUỆ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH PHÚ YÊN**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2077/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH VÀ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG:

Số TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ (Mới ban hành)						
1	Thủ tục tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức chủ trì dự án thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020 (đối với dự án địa phương quản lý)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập tổ chức hợp hội đồng tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức chủ trì thực hiện dự án: Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày lập Biên bản mở hồ sơ; - Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập và tổ chức họp Tổ thẩm định dự toán kinh phí dự án: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đã được hiệu chỉnh; - Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức chủ trì dự án địa phương quản lý: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Khoa học và Công nghệ, địa chỉ: 08 Trần Phú, Phường 7 TP. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên - Qua hệ thống bưu chính 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013; - Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ; - Quyết định số 1062/QĐ-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020; - Thông tư số 17/2017/TT-BKHCN ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về quản lý 	<ul style="list-style-type: none"> - Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 2306/QĐ-BKHCN ngày 16/8/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ đã được cập nhật trên CSDL quốc gia về TTHC

		<p>nhận được hồ sơ đã được hoàn thiện theo kết luận của Tổ thẩm định;</p> <p>- Công bố kết quả tuyển chọn, giao trực tiếp dự án: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt.</p>			<p>Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020;</p> <p>- Thông tư số 08/2017/TT-BKHCN ngày 26/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.</p>
2	<p>Thủ tục đề nghị thay đổi, điều chỉnh trong quá trình thực hiện dự án thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020 (đối với dự án địa phương quản lý)</p>	<p>- Thay đổi thời gian thực hiện dự án: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của tổ chức chủ trì dự án;</p> <p>- Các thay đổi, điều chỉnh khác: Trong thời hạn 30 ngày kể từ thời điểm nhận được hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Khoa học và Công nghệ, địa chỉ: 08 Trần Phú, Phường 7 TP. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên</p> <p>- Qua hệ thống bưu chính</p>	Không	<p>- Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;</p> <p>- Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ;</p> <p>- Quyết định số 1062/QĐ-TTg ngày 14/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 04/2015/TT-BKHCN ngày 03/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ</p>
3	<p>Thủ tục đề nghị chấm dứt hợp đồng trong quá trình thực hiện dự án thuộc Chương trình phát</p>	<p>- Thông báo tạm dừng thực hiện nhiệm vụ: trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được hồ sơ đề nghị chấm dứt hợp đồng hợp lệ.</p> <p>- Xem xét, ban hành Quyết định chấm dứt hợp đồng</p>	<p>- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Khoa học và Công nghệ, địa chỉ: 08 Trần Phú, Phường 7 TP. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên</p> <p>- Qua hệ thống bưu chính</p>	Không	<p>- Thông tư số 17/2017/TT-BKHCN ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ</p>

	triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020 (đối với dự án địa phương quản lý)	thực hiện dự án: sau khi tổ chức kiểm tra, đánh giá hồ sơ và hiện trường. Trường hợp cần thiết phải tổ chức lấy ý kiến tư vấn của các nhà khoa học, chuyên gia quản lý.			
4	Thủ tục đánh giá, nghiệm thu và công nhận kết quả thực hiện dự án thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020 (đối với dự án địa phương quản lý)	<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo cho tổ chức chủ trì tính hợp lệ của hồ sơ: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ; - Tổ chức chủ trì dự án bổ sung hồ sơ trong trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ theo quy định: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo của Sở Khoa học và Công nghệ; - Thành lập hội đồng: Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện dự án hợp lệ; - Tổ chức họp hội đồng: Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có Quyết định thành lập hội đồng; 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Khoa học và Công nghệ, địa chỉ: 08 Trần Phú, Phường 7 TP. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên - Qua hệ thống bưu chính 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013; - Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ; - Quyết định số 1062/QĐ-TTg ngày 14/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ; - Thông tư số 11/2014/TT-BKHCN ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư số 17/2017/TT-BKHCN ngày 29/12/2017

		- Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, ban hành quyết định công nhận kết quả thực hiện dự án: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đủ các tài liệu công nhận kết quả thực hiện dự án.			của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ	
Tiêu chuẩn đo lường chất lượng (Sửa đổi, bổ sung)						
1	Thủ tục cấp mới Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa	- Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ của tổ chức, cá nhân, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tiến hành thẩm xét hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu quy định, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thông báo bằng thư điện tử (email) hoặc bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị bổ sung hồ sơ theo quy định. Sau 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày có thông báo yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ nhưng không nhận được văn bản giải trình lý do không bổ sung được hồ sơ theo quy định, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có văn bản thông báo từ	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Khoa học và Công nghệ, địa chỉ: 08 Trần Phú, Phường 7 TP. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên - Qua hệ thống bưu chính - Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Phú Yên tại địa chỉ http://congdictvucong.phuyen.gov.vn	Theo quy định hiện hành của pháp luật về phí, lệ phí	- Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007; - Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007; - Nghị định số 29/2005/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định danh mục hàng hóa nguy hiểm và việc vận tải hàng hóa nguy hiểm trên đường thủy nội địa; - Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2011/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung	- Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 2138/QĐ-BKHNCN ngày 01/8/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ đã được cập nhật trên CSDL quốc gia về TTHC
2	Thủ tục cấp bổ sung Giấy phép vận chuyển hàng	không bổ sung được hồ sơ theo quy định, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có văn bản thông báo từ	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Khoa học và Công nghệ, địa chỉ: 08 Trần Phú, Phường 7 TP. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên	Theo quy định hiện hành của pháp luật		

	<p>nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa</p>	<p>chối cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm và nêu rõ lý do. + Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm cho tổ chức, cá nhân. + Trường hợp phải thẩm định thực tế: * Trường hợp tổ chức, cá nhân không phải thực hiện hành động khắc phục để hoàn thiện hồ sơ, trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày có Biên bản thẩm định thực tế, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm cho tổ chức, cá nhân. * Trường hợp tổ chức, cá nhân phải thực hiện hành động khắc phục để hoàn thiện hồ sơ cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm thì thời hạn khắc phục tối đa không quá 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày có Biên bản thẩm định thực tế. Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng nhận được báo cáo</p>	<p>- Qua hệ thống bưu chính - Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Phú Yên tại địa chỉ http://congdictvucong.phuyen.gov.vn</p>	<p>về phí, lệ phí</p>	<p>một số điều của Nghị định số 108/2008/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất; - Nghị định số 104/2009/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ quy định danh mục hàng nguy hiểm và vận chuyển hàng nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; - Nghị định số 14/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường sắt; - Thông tư số 09/2016/TT-BKHCN ngày 09/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục cấp giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy</p>	
--	--	---	--	-----------------------	---	--

					<p>nội địa.</p> <p>- Thông tư số 09/2018/TT-BKHCN ngày 01/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2016/TT-BKHCN ngày 09/6/2016 quy định trình tự, thủ tục cấp giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa.</p>	
--	--	--	--	--	--	--

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ:

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định được công bố
Lĩnh vực Tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng		
1	Thủ tục cấp mới Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa	Được công bố tại Quyết định số 2200/QĐ-UBND ngày 09/11/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên
2	Thủ tục cấp bổ sung Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa	
3	Thủ tục cấp bổ sung Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa	